

Ngày 08 tháng 02 năm 2024

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM

Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

Mã CK: IJC

Địa chỉ: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 3848789 Fax: 0274 3848678

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trịnh Thanh Hùng

Địa chỉ: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 3848789 Fax: 0274 3848678

### **Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/02/2024 tại đường dẫn: <http://www.becamexijc.com/quanhecodong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người thực hiện công bố thông tin**

**Tổng giám đốc**



**TRỊNH THANH HÙNG**

### **Tài liệu đính kèm:**

- Thông báo số 42/TB-IJC ngày 07/02/2024
- Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 07/02/2024
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023
- Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023
- Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023
- Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023
- Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 14/GCN-UBCK ngày 07/02/2024
- Công văn số 6507/UBCK-PTTT ngày 28/09/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42./TB-IJC

Bình Dương, ngày 07 tháng 02 năm 2024

## **THÔNG BÁO**

(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

**Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam**

Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

Tên giao dịch: IJC

Trụ sở chính: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: (0274) 3848 789 Fax: (0274) 3848 678

**Chúng tôi thông báo đến Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

Mã chứng khoán: IJC

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng/cổ phiếu

Sàn giao dịch: HOSE

Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày **27/02/2024**

### **1. Lý do và mục đích**

Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm;

### **2. Nội dung cụ thể**

- Số lượng chứng khoán dự kiến phát hành: 125.916.254 cổ phiếu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện: 100 : 50 (1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền mua, 100 quyền mua được mua 50 cổ phiếu mới).

- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày thực hiện quyền, cổ đông A có 19 cổ phiếu sẽ được nhận 19 quyền mua, tương ứng với việc được mua 9,5 cổ phiếu. Số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được quyền mua là 9 cổ phiếu, phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.



- Phương án xử lý cổ phiếu không đặt mua hết (nếu có): Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán tiếp toàn bộ số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho các nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm), với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu) để đảm bảo chào bán hết toàn bộ số cổ phiếu. Theo đó số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết bao gồm:

- Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;

Toàn bộ số cổ phiếu còn lại này sẽ được Hội đồng quản trị chào bán cho các nhà đầu tư khác trong nước, không chào bán cho các cổ đông/nhà đầu tư nước ngoài. Giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phiếu chào bán.

Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được chào bán tiếp cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Quy định về chuyển nhượng quyền mua:

+ Thời gian chuyển nhượng quyền mua: Từ ngày **05/03/2024** đến ngày **23/03/2024**

+ Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng duy nhất một (01) lần (bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho bên thứ ba).

- Quy định về chứng khoán đặt mua:

+ Thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu: Từ ngày **05/03/2024** đến ngày **25/03/2024**.

+ Chứng khoán đặt mua là loại tự do chuyển nhượng

- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Người sở hữu làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền đặt mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Người sở hữu làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền đặt mua cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật – Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

- Thông tin về tài khoản phong toả đặt mua chứng khoán:
- + Tên chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
- + Số TK: 65010005313394
- + Nơi mở TK: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN

Bình Dương

**Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật – Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: [info@becamexijc.com](mailto:info@becamexijc.com) và [CC:thao.tran@becamexijc.com](mailto:CC:thao.tran@becamexijc.com)

**Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- SGDCKHCM;
- Lưu: HĐQT

**CTCP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TRỊNH THANH HÙNG**



**\* Tài liệu đính kèm:**

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 14/GCN-UBCK ngày 07/02/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Bản sao Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023;



CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Số: 01.../NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 07 tháng 04 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Biên bản họp số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Tờ trình số 01/TTr- ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 về Báo cáo tài chính năm 2022 hợp nhất và công ty mẹ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C; Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

**Điều 2:** Thông qua Tờ trình số 02/TTr- ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 về Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023.

1. Thông qua kết quả kinh doanh năm tài chính 2022 theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất và số liệu Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:

Đơn vị: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | % TH 2022/ KH 2022 | % tăng/giảm TH 2022/ TH 2021 |
|----------------------|--------------------|-------------------|--------------------|--------------------|------------------------------|
| Tổng doanh thu       | 2.627              | 2.829             | 2.002              | 71%                | (24%)                        |
| Tổng chi phí         | 1.844              | 1.973             | 1.361              | 69%                | (26%)                        |
| Lợi nhuận trước thuế | 783                | 856               | 641                | 75%                | (18%)                        |
| Lợi nhuận sau thuế   | 621                | 685               | 511                | 75%                | (18%)                        |



b. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 theo số liệu báo cáo tài chính của Công ty mẹ:

Đvt: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | % TH 2022/<br>KH 2022 | % tăng/giảm<br>TH 2022/<br>TH 2021 |
|----------------------|--------------------|-------------------|--------------------|-----------------------|------------------------------------|
| Tổng doanh thu       | 2.452              | 2.590             | 1.718              | 66%                   | (30%)                              |
| Tổng chi phí         | 1.672              | 1.742             | 1.103              | 63%                   | (34%)                              |
| Lợi nhuận trước thuế | 780                | 848               | 615                | 73%                   | (21%)                              |
| Lợi nhuận sau thuế   | 624                | 679               | 494                | 73%                   | (21%)                              |
| Chi trả cổ tức       | 16%/VĐL            | 10%/VĐL           | 14%/VĐL            |                       |                                    |

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a. Kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:

Đvt: tỷ đồng

| Chỉ tiêu                   | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch năm 2023 | % tăng/giảm<br>KH 2023/ TH 2022 |
|----------------------------|--------------------|-------------------|---------------------------------|
| Tổng doanh thu             | 2.002              | 1.634             | (18%)                           |
| + Doanh thu thu phí        | 300                | 312               | 4%                              |
| + Doanh thu kinh doanh BĐS | 1.159              | 800               | (31%)                           |
| + Doanh thu hợp tác KD     | 20                 | -                 | -                               |
| + Doanh thu khác           | 523                | 522               | (0,2%)                          |
| Tổng chi phí               | 1.361              | 1.010             | (26%)                           |
| Lợi nhuận trước thuế       | 641                | 624               | (3%)                            |
| Lợi nhuận sau thuế         | 511                | 500               | (2%)                            |

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo số liệu báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Đvt: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch năm 2023 | % tăng/giảm<br>KH 2023/ TH 2022 |
|----------------------|--------------------|-------------------|---------------------------------|
| Tổng doanh thu       | 1.718              | 1.340             | (22%)                           |
| Tổng chi phí         | 1.103              | 736               | (33%)                           |
| Lợi nhuận trước thuế | 615                | 604               | (2%)                            |
| Lợi nhuận sau thuế   | 494                | 485               | (2%)                            |
| Chi trả cổ tức       | 14%/VĐL            | 10%/VĐL           |                                 |



- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

**Điều 3:** Thông qua Tờ trình số 03/TTr- ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023, cụ thể như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022**

Đơn vị: đồng

| STT | Chỉ tiêu                                                                                                      | Thực hiện năm 2022                |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 1.  | Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ                                                                             | 493.670.969.205                   |
| 2.  | Trích lập các quỹ<br>+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% x LNST 2022)<br>+ Quỹ đầu tư phát triển (30% x LNST 2022) | 24.683.548.460<br>148.101.290.762 |
| 3.  | Lợi nhuận sau khi trích quỹ                                                                                   | 320.886.129.983                   |
| 4.  | Lợi nhuận còn giữ lại năm 2021                                                                                | 138.070.750.426                   |
| 5.  | Lợi nhuận có thể chia cổ tức                                                                                  | 458.956.880.409                   |
| 6.  | Chia cổ tức (14%/VĐL)                                                                                         | 352.565.512.600                   |
| 7.  | Trích quỹ thưởng Ban điều hành                                                                                | 1.234.200.000                     |
| 8.  | Lợi nhuận còn lại năm 2022                                                                                    | 105.157.167.809                   |

Hình thức chi trả cổ tức năm 2022: Chi trả bằng tiền mặt  
Thời gian chi trả cổ tức năm 2022: Quý 4 năm 2023

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023**

Đơn vị: đồng

| STT | Chỉ tiêu                                                                | Kế hoạch năm 2023 |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1.  | Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ                                       | 484.803.600.000   |
| 2.  | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% x LNST 2023)                        | 24.240.180.000    |
| 3.  | Trích quỹ đầu tư phát triển (30% x LNST 2023)                           | 145.441.080.000   |
| 4.  | Trích quỹ thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch kinh doanh (0,5% LNST 2023) | 2.424.000.000     |
| 5.  | Tỷ lệ chi trả cổ tức                                                    | 10%/VĐL*          |

**VĐL\*** (Vốn điều lệ dự kiến chia cổ tức năm 2023): 3.777.487.630.000 đồng

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

**Điều 4:** Thông qua Tờ trình số 04/TTr- ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022 và Kế hoạch chi trả năm 2023 như sau:

**1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022:**



Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022 bằng  $0,5\% \times$  Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ 2022. Theo kết quả kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ là 493.670.969.205 đồng.

- Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ nêu trên. Tổng thù lao chi trả cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022 là: 2.468.400.000 đồng (đã làm tròn số)

## **2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2023:**

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2023 như sau:

Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2023:  $0,5\% \times$  Lợi nhuận sau thuế năm 2023.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình số 05/TTr- ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 về việc phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn để soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính, thực hiện kiểm toán hoạt động (nếu cần) của Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật năm 2023 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 về Phương án chào bán thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ, cụ thể:

### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT CHÀO BÁN**

**Tên cổ phiếu chào bán** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

**Mã cổ phiếu** : IJC

**Vốn điều lệ hiện tại** : 2.518.325.090.000 đồng



- Loại cổ phiếu chào bán** : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành** : 251.832.509 cổ phiếu (Hai trăm năm mươi một triệu tám trăm ba mươi hai nghìn năm trăm lẻ chín cổ phiếu)
- Số cổ phiếu chào bán dự kiến:** 125.916.254 cổ phiếu (Một trăm hai mươi lăm triệu chín trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi bốn cổ phiếu)
- Tổng giá trị dự kiến huy động theo mệnh giá** : 1.259.162.540.000 đồng (Một nghìn hai trăm năm mươi chín tỷ một trăm sáu mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Hình thức chào bán** : Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- Thời gian thực hiện dự kiến** : Trong năm 2023 - 2024 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép.
- Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài** : Tại ngày 06/02/2023, tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty là 6,15% vốn điều lệ hiện hành. Công ty cam kết sử dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để giữ tỷ lệ sở hữu nước ngoài đảm bảo theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án chào bán đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung** : Số cổ phiếu chào bán thành công sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung theo quy định của pháp luật.

## II. PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán** : 125.916.254 cổ phiếu (Một trăm hai mươi lăm triệu chín trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi bốn cổ phiếu)
- Tỷ lệ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành** : 50%
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá** : 1.259.162.540.000 đồng (Một nghìn hai trăm năm mươi chín tỷ một trăm sáu mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Phương thức chào bán** : Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.



- Đối tượng được chào bán :** Cổ đông hiện hữu có trên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.
- Tỷ lệ thực hiện quyền :** Theo tỷ lệ 100 : 50. Cổ đông có tên trong Danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền mua, cứ 100 quyền mua thì được mua 50 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.  
*Ví dụ: Tại ngày thực hiện quyền, cổ đông A có 19 cổ phiếu sẽ được nhận 19 quyền mua, tương ứng với việc được mua 9,5 cổ phiếu. Số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được quyền mua là 9 cổ phiếu, phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
- Giá chào bán dự kiến :** 10.000 đồng/cổ phiếu
- Nguyên tắc xác định giá chào bán**
- Căn cứ trên giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu IJC tại thời điểm xin ý kiến ĐHĐCĐ về phương án chào bán, cụ thể:
- Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu IJC tại ngày 31/12/2022: 17.492 đồng/cổ phiếu (theo Báo cáo tài chính hợp kiểm toán năm 2022)
  - Giá đóng cửa bình quân 30 phiên của cổ phiếu IJC từ ngày 24/02/2023 đến ngày 06/04/2023: 12.828 đồng/cổ phiếu
- Trên cơ sở tham chiếu các mức giá nêu trên, đồng thời cân nhắc để đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua giá chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phiếu**.
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu :** Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 1 lần (không chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) :** Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phần theo :** Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết bao gồm:
- ✓ Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;



## dự kiến

- ✓ Số cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu xin phép chào bán (125.916.254 cổ phiếu) và số lượng cổ phiếu chào bán thực tế theo tỷ lệ 100 : 50 sau khi đã làm tròn xuống;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán tiếp toàn bộ số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho các nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu) để đảm bảo chào bán hết toàn bộ số cổ phiếu.

Việc phân phối số cổ phiếu phiếu còn lại chưa phân phối hết cho nhà đầu tư khác sẽ tuân thủ theo các quy định:

- Tuân thủ quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14: "*Công ty con không được đầu tư mua cổ phiếu, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phiếu để sở hữu chéo lẫn nhau.*"
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một điều của Luật Chứng khoán.

## Hạn chế chuyển nhượng

Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được chào bán tiếp cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. Các quyền, lợi ích phát sinh từ cổ phiếu (nếu có), bao gồm quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu, cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, và/hoặc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức phát sinh từ cổ phiếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

## III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

Lượng cổ phiếu chào bán đợt này sẽ khiến cho tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến của Công ty tăng lên 50% so với số cổ phiếu lưu hành hiện tại. Điều này dẫn đến việc cổ phiếu của Công ty bị pha loãng như sau:



*Rủi ro pha loãng giá thị trường sau khi chào bán*

Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đang được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã giao dịch "IJC". Giá tham chiếu cổ phiếu IJC tại ngày giao dịch không hưởng quyền thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu sẽ bị điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + (Pr_1 * I_1)}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

Trong đó:

- $P_{pl}$ : Giá cổ phiếu pha loãng;
- $P_t$ : Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền;
- $Pr_1$ : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền;
- $I_1$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- $I_2$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu trả cổ tức;
- $I_3$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Minh họa:

- $P_t$ : Giá sử, giá cổ phiếu IJC trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 15.000 đồng/cổ phiếu;
- $Pr_1$ : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán mới là 10.000 đồng/cổ phiếu;
- $I_1$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (50%);
- $I_2$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu trả cổ tức (0%);
- $I_3$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của IJC được xác định như sau:

$$\begin{aligned} P_{pl} &= \frac{15.000 + (10.000 \times 50\%)}{(1 + 50\% + 0\%)} \\ &= 13.333 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

Lưu ý: Giá cổ phiếu của IJC vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền ở ví dụ trên là 15.000 đồng/cổ phiếu, tuy nhiên mức giá này có thể dao động



và thay đổi tại ngày chốt danh sách cổ đông, mức giá nêu trên chỉ nhằm mục đích minh họa cho sự việc điều chỉnh giá tham chiếu khi tiến hành chào bán.

*Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)*

Quy mô đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu lần này là **125.916.254** cổ phiếu, tương đương 50% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty. Đợt chào bán lần này có thể làm thay đổi số lượng cổ phiếu (SLCP) lưu hành bình quân của Công ty, dẫn tới rủi ro pha loãng EPS. Công thức tính pha loãng EPS dự kiến như sau.

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức cổ phiếu ưu đãi}}{\text{SLCP lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Giả sử lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2023 là 500.000.000.000 đồng, Công ty không có cổ phiếu ưu đãi.

- Trường hợp Công ty không chào bán thêm cổ phiếu, số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ là **251.832.509** cổ phiếu:

$$\text{EPS} = \frac{500.000.000.000}{251.832.509} = 1.985 \text{ đồng}$$

- Trường hợp Công ty chào bán thành công **125.916.254** cổ phiếu vào tháng 11/2023, theo đó EPS sẽ thay đổi như sau:

$$\text{EPS} = \frac{500.000.000.000}{(251.832.509 \times 11 + 377.748.763 \times 1) / 12} = 1.906 \text{ đồng}$$

Như vậy, nếu Công ty chào bán thành công **125.916.254** cổ phiếu, thu nhập trên mỗi cổ phiếu của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm khoảng 79 đồng/cổ phiếu so với trường hợp không chào bán.

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phiếu: số lượng cổ phiếu tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phiếu sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng EPS sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

*Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)*

Công thức tính pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) dự kiến như sau:

$$\text{BVPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã chào bán - Số lượng cổ phiếu quỹ}}$$



Tại thời điểm kết thúc chào bán, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán (tối đa là 50% tổng số cổ phiếu hiện đang lưu hành và giả sử IJC không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì BVPS sẽ giảm.

*Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết*

Đợt chào bán ra công chúng thông qua phương thức thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu của Công ty, do đó sau đợt chào bán tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông có thể sẽ bị giảm so với thời điểm trước chào bán, nếu cổ đông hiện hữu không tham gia thực hiện quyền mua trong đợt chào bán lần này

#### **IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là 1.259.162.540.000 đồng sẽ được sử dụng để (i) đầu tư xây dựng các dự án cơ sở hạ tầng giao thông và/hoặc các dự án khác của công ty, (ii) thực hiện hoạt động đầu tư góp vốn vào các công ty tiềm năng nhằm triển khai các hoạt động kinh doanh phù hợp với chủ trương phát triển của Công ty, (iii) thanh toán nợ gốc và/hoặc lãi vay ngắn và dài hạn ngân hàng, thanh toán các khoản nợ gốc và/hoặc lãi trái phiếu và/hoặc các khoản nợ khác của Công ty phải trả cho các tổ chức/cá nhân và (iv) bổ sung vốn kinh doanh. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, phù hợp với quy định của pháp luật; Quyết định cụ thể việc sử dụng và phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng vốn phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán, định hướng chiến lược phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích tổng thể của Công ty và cổ đông.

#### **V. TỶ LỆ CHÀO BÁN THÀNH CÔNG TỐI THIỂU**

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu cho mục đích thực hiện dự án là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định mà Công ty không chào bán được số lượng cổ phiếu bằng hoặc vượt tỷ lệ nêu trên thì Công ty sẽ hoàn trả lại số tiền thu được từ đợt chào bán cho các cổ đông.

#### **VI. PHƯƠNG ÁN BÙ ĐÁP PHẦN THIẾU HỤT VỐN DỰ KIẾN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

Trong trường hợp tỷ lệ chào bán thành công từ 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án trở lên mà vẫn không bán hết toàn bộ số cổ phiếu chào bán, dẫn đến thiếu hụt phần vốn huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng phương án, tìm kiếm, huy động các nguồn vốn khác nhằm bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án đó, phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **VII. NỘI DUNG ỦY QUYỀN**

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc như sau:

- Triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phiếu:
  - Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết theo Phương án chào bán được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, phù hợp với quy định của pháp luật; Quyết



định cụ thể việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu hoặc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng vốn phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán, định hướng chiến lược phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích tổng thể của Công ty và cổ đông;

- Xây dựng phương án, tìm kiếm, huy động các nguồn vốn khác nhằm bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán (nếu có) để thực hiện các dự án đó.
  - Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán, đăng ký chào bán với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
  - Lập phương án xử lý số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết (nếu có);
  - Phê duyệt kết quả chào bán thực tế;
  - Lựa chọn đơn vị tư vấn cho đợt chào bán;
  - Quyết định việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi Phương án chào bán nêu trên theo yêu cầu của các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi triển khai phương án chào bán hoặc khi thấy cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành, trên cơ sở bảo đảm lợi ích của Công ty, cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật;
  - Thực hiện các công việc cần thiết đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật
  - Phê duyệt, ký kết các hợp đồng, hồ sơ tài liệu liên quan đến đợt chào bán.
  - Quyết định, xử lý các công việc khác liên quan đến đợt chào bán thêm cổ phiếu.
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thêm theo quy định của pháp luật.
  - Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục tăng vốn cần thiết: (i) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm theo kết quả chào bán thực tế, (ii) đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt chào bán, (iii) các thủ tục khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
  - Hội đồng quản trị chỉ đạo, kiểm soát và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị để thực hiện tất cả hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 96,83 %
  - Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 3,17%
  - Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%



**Điều 7.** Thông qua Tờ trình số 07/TTr- ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Khu nhà ở Sunflower II (mở rộng) với các nội dung cụ thể như sau:

**1. Các chỉ tiêu về quy hoạch xây dựng:**

| STT | Chỉ tiêu                       | Nội dung đã được phê duyệt theo văn bản số 690/UBND-KTN ngày 12/03/2015 của UBND Tỉnh Bình Dương | Nội dung đề xuất điều chỉnh                                                                                     |
|-----|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Quy mô dự án                   | 109 căn biệt thự và 2.352 căn hộ chung cư                                                        | 01 căn nhà quản lý, 94 căn biệt thự và 1.344 căn hộ chung cư                                                    |
| 2   | Diện tích sử dụng đất          | 58.693,2 m <sup>2</sup>                                                                          | 100.724 m <sup>2</sup> (trong đó, diện tích đất xây dựng công trình 52.738,3 m <sup>2</sup> )                   |
| 3   | Quy mô dân số                  | 5.773 người                                                                                      | 3.222 người                                                                                                     |
| 4   | Tổng mức đầu tư của dự án      | 1.457.000.000.000 đồng (không bao gồm chi phí chuyển nhượng QSDĐ)                                | 3.000.000.000.000 đồng (bao gồm chi phí chuyển nhượng QSDĐ)                                                     |
| 5   | Thời gian và tiến độ thực hiện | Thời gian thực hiện dự án từ năm 2015 đến năm 2019                                               | - Thời gian thực hiện dự án: Theo thời hạn QSDĐ được cấp<br>- Tiến độ thực hiện dự án: từ năm 2015 đến năm 2030 |

**2. Vốn đầu tư dự án đề xuất điều chỉnh:** 3.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba ngàn tỷ đồng), bao gồm chi phí chuyển nhượng Quyền sử dụng đất

**3. Nguồn vốn đầu tư đề xuất điều chỉnh:**

- Vốn chủ sở hữu: 600 tỷ đồng
- Vốn huy động: 2.400 tỷ đồng

**4. Hiệu quả đầu tư đề xuất điều chỉnh:**

- Tổng doanh thu của dự án (gồm VAT và kinh phí bảo trì chung cư): 4.988.451.567.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 1.333.578.625.064 đồng
- Giá trị hiện tại thuần (NPV): 54.028.606.636 đồng
- Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR): 11,30%

Căn cứ vào nội dung điều chỉnh Dự án nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ giao cho HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc – người đại diện theo pháp luật của Công ty triển khai thực hiện các công việc sau:

- Phê duyệt điều chỉnh đầu tư Dự án phù hợp với tiến độ đầu tư được phê duyệt;
- Tổ chức phê duyệt điều chỉnh Dự án (trong trường hợp điều chỉnh tăng quy mô, thay đổi cơ cấu vốn đầu tư, điều chỉnh tiến độ hoặc biến động chi phí nếu có); Tổ chức



thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư khi thay đổi quy hoạch và tổng mức đầu tư theo quy định;

- Triển khai huy động vốn trên cơ sở phù hợp với nhu cầu thực tế của Dự án trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả của Dự án;
- Triển khai thực hiện các công việc khác có liên quan đến Dự án;

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 96,83 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 3,17%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình số 08/TTr- ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ (2022 - 2027)

1. Miễn nhiệm thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ (2022 - 2027) đối với ông Lê Đức Thịnh đã có đơn từ nhiệm

2. Bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ (2022 - 2027) thay thế.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

**Điều 9.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ (2022 - 2027) cụ thể như sau:

Thành viên độc lập HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật nhiệm kỳ (2022 - 2027) được bầu bổ sung là Bà: Lê Thị Xuân Diệu

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

**Điều 10.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

**Điều 11.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT Tp.HCM
- Các thành viên HĐQT, BKS, TGD

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỖ TỌA**



**Đo Quang Ngôn**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ  
THUẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05.../NQ-HĐQT

Bình Dương, ngày 07 tháng 02 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua việc chốt danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật để phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán ra công chúng số 14/GCN-UBCK ngày 07/02/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị số 05/BB-HĐQT ngày 01/02/2024

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1:** Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật thống nhất thông qua các nội dung chi tiết để thực hiện đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 như sau:

- Ngày đăng ký cuối cùng: 27/02/2024
- Mục đích: thực hiện quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Đối tượng được hưởng quyền mua cổ phần: Các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng 27/02/2024;
- Thời gian chuyển nhượng quyền mua: Từ ngày 05/03/2024 đến ngày 23/03/2024
- Thời gian nhận đăng ký và nộp tiền: Từ ngày 05/03/2024 đến ngày 25/03/2024.
- Địa điểm thực hiện:



- ✓ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền đặt mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
- ✓ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua cổ phiếu tại Trụ sở Công ty tại địa chỉ Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, và thanh toán trực tiếp vào tài khoản phong tỏa như sau:
  - Tên chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
  - Số tài khoản: 65010005313394
  - Nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, và Trưởng các Phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Ban KTNB;
- Lưu: HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Quang Ngôn**





Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ  
THUẬT  
Email: info@becamexijc.com  
Ngày ký: 23/05/2023 14:38:38 +07:00

CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: .../.../NQ-HĐQT

-----o0o-----

Bình Dương, ngày 26 tháng 5 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**  
(V/v Triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số: .../BB-HĐQT ngày 26/5/2023

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Căn cứ ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tại Điều 6 Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023, HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật thống nhất thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023 với nội dung cụ thể theo Phụ lục 1 đính kèm.

**Điều 2.** Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn điều lệ. Tại ngày 06/03/2023, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 6,25% vốn điều lệ hiện hành. Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau:

- Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu: Thực hiện phân phối quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư nước ngoài theo đúng tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ thực hiện quyền theo danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm;
- Việc xử lý cổ phiếu không bán hết, xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty không vượt quá tỷ lệ tối đa được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt tại thời điểm thực hiện phân phối.

**Điều 3.** Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu như sau:



HĐQT-BBHT-23050004

Số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 1.259.162.540.000 đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích sau:

| STT | Mục đích                                                                                                                                                      | Số tiền dự kiến sử dụng (đồng) | Tỷ lệ phân bổ | Thời gian giải ngân dự kiến |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------|-----------------------------|
| 1   | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                                                                                                                | 466.000.000.000                | 37,0%         | Trước 31/10/2023            |
| 1.1 | Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước                                                                                  | 466.000.000.000                | 37,0%         | Trước 31/10/2023            |
| 2   | Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng                                                                                 | 756.424.255.748                | 60,1%         | Quý IV/2023                 |
| 2.1 | Thực hiện cam kết trả gốc kỳ thứ 3 cho lô trái phiếu IJCH2025001                                                                                              | 98.000.000.000                 | 7,8%          | Quý IV/2023                 |
| 2.2 | Thanh toán lãi trái phiếu kỳ 04 năm 2023 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)                                                           | 8.967.151.780                  | 0,7%          | Quý IV/2023                 |
| 2.3 | Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm: | 400.796.951.752                | 31,8%         | Quý IV/2023                 |
| a.  | Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)                                                     | 154.496.042.111                | 12,2%         | Quý IV/2023                 |
| b.  | Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)                                                     | 246.300.909.641                | 19,6%         | Quý IV/2023                 |
| 2.4 | Trả lãi vay ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển CN Việt Nam - Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:   | 29.700.152.216                 | 2,4%          | Quý IV/2023                 |
| a.  | Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD                                                                                                        | 13.348.226.740                 | 1,1%          | Quý                         |



|     |                                                                                                                                              |                          |             |                          |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------|--------------------------|
|     | (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)                                                                                           |                          |             | IV/2023                  |
| b.  | Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)                                    | 16.351.925.476           | 1,3%        | Quý IV/2023              |
| 2.5 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020 | 34.960.000.000           | 2,8%        | Quý IV/2023              |
| 2.6 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:                         | 154.000.000.000          | 12,2%       | Quý IV/2023              |
| a.  | 3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020                                                                                                           | 74.000.000.000           | 5,9%        | Quý IV/2023              |
| b.  | 3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020                                                                                                           | 80.000.000.000           | 6,3%        | Quý IV/2023              |
| 2.7 | Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP                                                            | 30.000.000.000           | 2,4%        | Quý IV/2023              |
| 3   | Bổ sung vốn kinh doanh                                                                                                                       | 36.738.284.252           | 2,9%        | Quý IV/2023 – Quý I/2024 |
|     | <b>Tổng cộng</b>                                                                                                                             | <b>1.259.162.540.000</b> | <b>100%</b> |                          |

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ phân bổ cho toàn bộ mục đích nêu trên như dự kiến thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân bổ số vốn thu được từ đợt chào bán cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên sau:

- Ưu tiên 1: Đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước;
- Ưu tiên 2: Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng
- Ưu tiên 3: Bổ sung vốn kinh doanh

Tỷ lệ và số lượng vốn phân bổ cụ thể cho từng mục đích sẽ được Hội đồng quản trị chủ động phân bổ dựa trên tình hình thực tế.

**Điều 4.** Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật theo kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu, sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ tổ



chức và hoạt động Công ty và tiến hành thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới theo kết quả của đợt chào bán theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 5.** Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo quy định pháp luật hiện hành đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán thêm được phân phối thành công.

**Điều 6.** Ủy quyền cho chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên, ký kết các hồ sơ, tài liệu liên quan đến đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 7.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban trong Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Như điều 7 “để thi hành”;
- Đăng website Công ty;
- Lưu VT, VP HĐQT;

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**ĐỖ QUANG NGÔN**



HĐQT-BBH-23050004

## PHỤ LỤC 1

### PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

#### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

|                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên cổ phiếu chào bán                                      | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Mã cổ phiếu                                                | : IJC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Vốn điều lệ hiện tại                                       | : 2.518.325.090.000 đồng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Loại cổ phiếu chào bán                                     | : Cổ phiếu phổ thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Mệnh giá                                                   | : 10.000 đồng/cổ phiếu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành                            | : 251.832.509 cổ phiếu (Hai trăm năm mươi một triệu tám trăm ba mươi hai nghìn năm trăm lẻ chín cổ phiếu)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Số cổ phiếu chào bán dự kiến:                              | : 125.916.254 cổ phiếu (Một trăm hai mươi lăm triệu chín trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi bốn cổ phiếu)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Tổng giá trị dự kiến huy động theo mệnh giá                | : 1.259.162.540.000 đồng (Một nghìn hai trăm năm mươi chín tỷ một trăm sáu mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Hình thức chào bán                                         | : Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Thời gian thực hiện dự kiến                                | : Trong năm 2023 - 2024 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài | : Tại ngày 06/03/2023, tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty là 6,15% vốn điều lệ hiện hành. Công ty cam kết sử dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để giữ tỷ lệ sở hữu nước ngoài đảm bảo theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án chào bán đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật. |
| Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung                         | : Số cổ phiếu chào bán thành công sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung theo quy định của pháp luật.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |



## II. PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

**Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán :** 125.916.254 cổ phiếu (*Một trăm hai mươi lăm triệu chín trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi bốn cổ phiếu*)

**Tỷ lệ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành :** 50%

**Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá :** 1.259.162.540.000 đồng (*Một nghìn hai trăm năm mươi chín tỷ một trăm sáu mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*)

**Phương thức chào bán :** Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.

**Đối tượng được chào bán :** Cổ đông hiện hữu có trên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.

**Tỷ lệ thực hiện quyền :** Theo tỷ lệ 100 : 50. Cổ đông có tên trong Danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền mua, cứ 100 quyền mua thì được mua 50 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Tại ngày thực hiện quyền, cổ đông A có 19 cổ phiếu sẽ được nhận 19 quyền mua, tương ứng với việc được mua 9,5 cổ phiếu. Số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được quyền mua là 9 cổ phiếu, phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*

**Giá chào bán dự kiến :** 10.000 đồng/cổ phiếu

**Nguyên tắc xác định giá chào bán :** Căn cứ trên giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu IJC tại thời điểm xin ý kiến ĐHĐCĐ về phương án chào bán, cụ thể:

- Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu IJC tại ngày 31/12/2022: 17.492 đồng/cổ phiếu (theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán).



- Giá đóng cửa bình quân 30 phiên của cổ phiếu IJC từ ngày 24/02/2023 đến ngày 06/04/2023: 12.828 đồng/cổ phiếu

Trên cơ sở tham chiếu các mức giá nêu trên, đồng thời cân nhắc để đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, Đại hội đồng cổ đông thông qua giá chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phiếu**.

**Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu :** Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ

quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 1 lần (không chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

**Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) :** Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

**Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phần theo dự kiến :** Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết bao gồm:

- ✓ Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;
- ✓ Số cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu xin phép chào bán (125.916.254 cổ phiếu) và số lượng cổ phiếu chào bán thực tế theo tỷ lệ 100 : 50 sau khi đã làm tròn xuống;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán tiếp toàn bộ số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho các nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu) để đảm bảo chào bán hết



toàn bộ số cổ phiếu.

Việc phân phối số cổ phiếu phiếu còn lại chưa phân phối hết cho nhà đầu tư khác sẽ tuân thủ theo các quy định:

- Tuân thủ quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14: "*Công ty con không được đầu tư mua cổ phiếu, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phiếu để sở hữu chéo lẫn nhau.*"
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một điều của Luật Chứng khoán.

**Hạn chế chuyển nhượng :** Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được chào bán tiếp cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Các quyền, lợi ích phát sinh từ cổ phiếu (nếu có), bao gồm quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu, cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, và/hoặc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức phát sinh từ cổ phiếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

### III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

Lượng cổ phiếu chào bán đợt này sẽ khiến cho tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến của Công ty tăng lên 50% so với số cổ phiếu lưu hành hiện tại. Điều này dẫn đến việc cổ phiếu của Công ty bị pha loãng như sau:

#### *Rủi ro pha loãng giá thị trường sau khi chào bán*

Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đang được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã giao dịch "IJC". Giá tham chiếu cổ phiếu IJC tại ngày giao dịch không hưởng quyền thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu sẽ bị điều chỉnh theo công thức như sau:



$$P_{pl} = \frac{P_t + (P_{r1} * I_1)}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

Trong đó:

- $P_{pl}$ : Giá cổ phiếu pha loãng;
- $P_t$ : Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền;
- $P_{r1}$ : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền;
- $I_1$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- $I_2$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu trả cổ tức;
- $I_3$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Minh họa:

- $P_t$ : Giá sử, giá cổ phiếu IJC trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 15.000 đồng/cổ phiếu;
- $P_{r1}$ : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán mới là 10.000 đồng/cổ phiếu;
- $I_1$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (50%);
- $I_2$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu trả cổ tức (0%);
- $I_3$ : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của IJC được xác định như sau:

$$P_{pl} = \frac{15.000 + (10.000 \times 50\%)}{(1 + 50\% + 0\%)}$$

$$= 13.333 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Lưu ý: Giá cổ phiếu của IJC vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền ở ví dụ trên là 15.000 đồng/cổ phiếu, tuy nhiên mức giá này có thể dao động và thay đổi tại ngày chốt danh sách cổ đông, mức giá nêu trên chỉ nhằm mục đích minh họa cho sự việc điều chỉnh giá tham chiếu khi tiến hành chào bán.

**Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)**



Quy mô đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu lần này là **125.916.254** cổ phiếu, tương đương 50% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty. Đợt chào bán lần này có thể làm thay đổi số lượng cổ phiếu (SLCP) lưu hành bình quân của Công ty, dẫn tới rủi ro pha loãng EPS. Công thức tính pha loãng EPS dự kiến như sau.

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức cổ phiếu ưu đãi}}{\text{SLCP lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Giả sử lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2023 là 500.000.000.000 đồng, Công ty không có cổ phiếu ưu đãi.

- Trường hợp Công ty không chào bán thêm cổ phiếu, số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ là **251.832.509** cổ phiếu:

$$EPS = \frac{500.000.000.000}{251.832.509} = 1.985 \text{ đồng}$$

- Trường hợp Công ty chào bán thành công **125.916.254** cổ phiếu vào tháng 11/2023, theo đó EPS sẽ thay đổi như sau:

$$EPS = \frac{500.000.000.000}{(251.832.509 \times 11 + 377.748.763 \times 1)/12} = 1.906 \text{ đồng}$$

Như vậy, nếu Công ty chào bán thành công **125.916.254** cổ phiếu, thu nhập trên mỗi cổ phiếu của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm khoảng 79 đồng/cổ phiếu so với trường hợp không chào bán.

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phiếu: số lượng cổ phiếu tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phiếu sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng EPS sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

#### ***Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)***

Công thức tính pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) dự kiến như sau:

$$BVPS = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã chào bán - Số lượng cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc chào bán, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán (tối đa là 50% tổng số



cổ phiếu hiện đang lưu hành và giả sử IJC không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì BVPS sẽ giảm.

***Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết***

Đợt chào bán ra công chúng thông qua phương thức thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu của Công ty, do đó sau đợt chào bán tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông có thể sẽ bị giảm so với thời điểm trước chào bán, nếu cổ đông hiện hữu không tham gia thực hiện quyền mua trong đợt chào bán lần này.



-----o0o-----

-----o0o-----

Số: 26../NQ-HĐQT

Bình Dương, ngày 03 tháng 08. năm 2023

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**  
(V/v Điều chỉnh Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023)

- Căn cứ Giấy CNĐKDN số 3700805566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 06/03/2023;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Căn cứ Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/04/2022;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số ...26../BB-HĐQT ngày 03../08../2023

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua việc bổ sung/điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023, đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 như sau:

Căn cứ ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023, HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật thống nhất thông qua việc bổ sung/điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023, đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 với nội dung cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh Điều 2 Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 như sau:**

**Nội dung trước điều chỉnh:**

“Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn điều lệ. Tại ngày 06/03/2023, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 6,25% vốn điều lệ hiện hành. Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau:



- Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu: Thực hiện phân phối quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư nước ngoài theo đúng tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ thực hiện quyền theo danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm;
- Việc xử lý cổ phiếu không bán hết, xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty không vượt quá tỷ lệ tối đa được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt tại thời điểm thực hiện phân phối.”

**Nội dung sau điều chỉnh:**

“Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn điều lệ. Tại ngày 30/06/2023, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 6,22% vốn điều lệ hiện hành. Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau:

- Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu: Thực hiện phân phối quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư nước ngoài theo đúng tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ thực hiện quyền theo danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán không vượt quá tỷ lệ tối đa được UBCKNN chấp thuận;
- Việc xử lý cổ phiếu không bán hết, Công ty sẽ chỉ phân phối cho các cổ đông/nhà đầu tư trong nước khác, không phân phối cho các cổ đông/nhà đầu tư nước ngoài”

**2. Bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 như sau:**

**Nội dung trước điều chỉnh:**

“Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu như sau:

Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 1.259.162.540.000 đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích:

| STT | Mục đích                                                                     | Số tiền dự kiến sử dụng (đồng) | Tỷ lệ phân bổ | Thời gian giải ngân dự kiến |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------|-----------------------------|
| 1   | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                               | 466.000.000.000                | 37,0%         | Trước 31/10/2023            |
| 1.1 | Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước | 466.000.000.000                | 37,0%         | Trước 31/10/2023            |



|     |                                                                                                                                                                 |                        |              |                    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------|--------------------|
| 2   | <b>Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng</b>                                                                            | <b>756.424.255.748</b> | <b>60,1%</b> | <b>Quý IV/2023</b> |
| 2.1 | Thực hiện cam kết trả gốc kỳ thứ 3 cho lô trái phiếu IJCH2025001                                                                                                | 98.000.000.000         | 7,8%         | Quý IV/2023        |
| 2.2 | Thanh toán lãi trái phiếu kỳ 04 năm 2023 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)                                                             | 8.967.151.780          | 0,7%         | Quý IV/2023        |
| 2.3 | Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:   | 400.796.951.752        | 31,8%        | Quý IV/2023        |
| a.  | Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)                                                       | 154.496.042.111        | 12,2%        | Quý IV/2023        |
| b.  | Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)                                                       | 246.300.909.641        | 19,6%        | Quý IV/2023        |
| 2.4 | Trả lãi vay ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển CN Việt Nam - Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm: (*) | 29.700.152.216         | 2,4%         | Quý IV/2023        |
| a.  | Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)                                                       | 13.348.226.740         | 1,1%         | Quý IV/2023        |
| b.  | Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)                                                       | 16.351.925.476         | 1,3%         | Quý IV/2023        |
| 2.5 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020                    | 34.960.000.000         | 2,8%         | Quý IV/2023        |
| 2.6 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Bình Dương theo Hợp đồng                                                              | 154.000.000.000        | 12,2%        | Quý IV/2023        |



|     |                                                                                        |                          |             |                             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------|-----------------------------|
|     | tín dụng bao gồm:                                                                      |                          |             |                             |
| a.  | 31/03/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020                                                    | 74.000.000.000           | 5,9%        | Quý IV/2023                 |
| b.  | 30/06/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020                                                    | 80.000.000.000           | 6,3%        | Quý IV/2023                 |
| 2.7 | Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP (**) | 30.000.000.000           | 2,4%        | Quý IV/2023                 |
| 3   | Bổ sung vốn kinh doanh                                                                 | 36.738.284.252           | 2,9%        | Quý IV/2023<br>– Quý I/2024 |
|     | <b>Tổng cộng</b>                                                                       | <b>1.259.162.540.000</b> | <b>100%</b> |                             |

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ phân bổ cho toàn bộ mục đích nêu trên như dự kiến thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân bổ số vốn thu được từ đợt chào bán cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên sau:

- Ưu tiên 1: Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước;
- Ưu tiên 2: Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng
- Ưu tiên 3: Bổ sung vốn kinh doanh

Tỷ lệ và số lượng vốn phân bổ cụ thể cho từng mục đích sẽ được Hội đồng quản trị chủ động phân bổ dựa trên tình hình thực tế, đồng thời kết hợp với các nguồn vốn hợp pháp khác để chi trả cho các mục đích sử dụng vốn dự kiến nêu trên.”

#### Nội dung sau điều chỉnh:

“Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu như sau:

Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 1.259.162.540.000 đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích:

| STT | Mục đích                                                                                                                        | Số tiền dự kiến sử dụng (đồng) | Tỷ lệ phân bổ | Thời gian giải ngân dự kiến |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------|-----------------------------|
| 1   | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                                                                                  | 466.000.000.000                | 37,0%         | Trước 31/10/2023            |
| 1.1 | Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước (*) | 466.000.000.000                | 37,0%         | Trước 31/10/2023            |



556  
TY  
ÁN  
HÀ T  
JAT  
T.BINH

|     |                                                                                                                                                               |                        |              |                    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------|--------------------|
| 2   | <b>Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng</b>                                                                          | <b>756.424.255.748</b> | <b>60,1%</b> | <b>Quý IV/2023</b> |
| 2.1 | Thực hiện cam kết trả gốc kỳ thứ 3 cho lô trái phiếu IJCH2025001                                                                                              | 98.000.000.000         | 7,8%         | Quý IV/2023        |
| 2.2 | Thanh toán lãi trái phiếu kỳ 04 năm 2023 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)                                                           | 8.967.151.780          | 0,7%         | Quý IV/2023        |
| 2.3 | Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm: | 400.796.951.752        | 31,8%        | Quý IV/2023        |
| c.  | Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)                                                     | 154.496.042.111        | 12,2%        | Quý IV/2023        |
| d.  | Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)                                                     | 246.300.909.641        | 19,6%        | Quý IV/2023        |
| 2.4 | Trả lãi vay ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển CN Việt Nam - Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:   | 29.700.152.216         | 2,4%         | Quý IV/2023        |
| c.  | Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)                                                     | 13.348.226.740         | 1,1%         | Quý IV/2023        |
| d.  | Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)                                                     | 16.351.925.476         | 1,3%         | Quý IV/2023        |
| 2.5 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020                  | 34.960.000.000         | 2,8%         | Quý IV/2023        |
| 2.6 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Bình Dương theo Hợp đồng                                                            | 154.000.000.000        | 12,2%        | Quý IV/2023        |



|     |                                                                                        |                          |             |                             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------|-----------------------------|
|     | tín dụng bao gồm:                                                                      |                          |             |                             |
| c.  | 3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020                                                     | 74.000.000.000           | 5,9%        | Quý IV/2023                 |
| d.  | 3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020                                                     | 80.000.000.000           | 6,3%        | Quý IV/2023                 |
| 2.7 | Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP (**) | 30.000.000.000           | 2,4%        | Quý IV/2023                 |
| 3   | Bổ sung vốn kinh doanh                                                                 | 36.738.284.252           | 2,9%        | Quý IV/2023<br>– Quý I/2024 |
|     | <b>Tổng cộng</b>                                                                       | <b>1.259.162.540.000</b> | <b>100%</b> |                             |

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ phân bổ cho toàn bộ mục đích nêu trên như dự kiến thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân bổ số vốn thu được từ đợt chào bán cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên sau:

- Ưu tiên 1: Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước;
- Ưu tiên 2: Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng
- Ưu tiên 3: Bổ sung vốn kinh doanh

Tỷ lệ và số lượng vốn phân bổ cụ thể cho từng mục đích sẽ được Hội đồng quản trị chủ động phân bổ dựa trên tình hình thi công thực tế của từng công trình. Đồng thời, HĐQT sẽ chủ động tìm kiếm thêm nguồn vốn khác để bảo đảm duy động đủ phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

(\*) Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 trong đó thống nhất việc đầu tư góp vốn vào CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (căn cứ theo phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHCĐ, HĐQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước thông qua tại các Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐBT ngày 09/03/2023, số 02/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 25/04/2023, số 05/2023/NQ-HĐQT ngày 19/05/2023). Theo đó IJC sẽ góp vốn bằng hình thức mua 55.500.000 cổ phiếu phát hành thêm của CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (tương ứng với tỷ lệ sở hữu của IJC sau khi hoàn tất góp vốn là 31,7%) với giá mua là 12.000 đồng/cổ phiếu. Do CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước là tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT IJC (Ông Quảng Văn Viết Cương – Phó Chủ tịch HĐQT IJC đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước và ông Trần Thiện Thế - Thành viên



HDQT IJC đồng thời là Thành viên HDQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước) nên việc biểu quyết thông qua nghị quyết số 13/NQ-HDQT đã được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.”

3. Điều chỉnh một số nội dung khác trong phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023 như sau:

|                                                                                    | Nội dung trước điều chỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung sau điều chỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phần theo dự kiến</b> | <p>Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;</li> <li>✓ Số cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu xin phép chào bán (125.916.254 cổ phiếu) và số lượng cổ phiếu chào bán thực tế theo tỷ lệ 100 : 50 sau khi đã làm tròn xuống;</li> </ul> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán tiếp toàn bộ số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho các nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với điều kiện chào bán không thuận</p> | <p>Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;</li> </ul> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán tiếp toàn bộ số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho các nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu) để đảm bảo chào bán hết toàn bộ số cổ phiếu.</p> <p>Việc phân phối số cổ phiếu phiếu còn lại chưa phân phối hết cho nhà đầu tư khác sẽ tuân</p> |



|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu) để đảm bảo chào bán hết toàn bộ số cổ phiếu.</p> <p>Việc phân phối số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho nhà đầu tư khác sẽ tuân thủ theo các quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tuân thủ quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14:<br/>"Công ty con không được đầu tư mua cổ phiếu, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phiếu để sở hữu chéo lẫn nhau."</li> <li>• Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một điều của Luật Chứng khoán.</li> </ul> | <p>thủ theo các quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tuân thủ quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14:<br/>"Công ty con không được đầu tư mua cổ phiếu, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phiếu để sở hữu chéo lẫn nhau."</li> <li>• Công ty sẽ chỉ phân phối cho các cổ đông/nhà đầu tư trong nước khác, không phân phối cho các cổ đông/nhà đầu tư nước ngoài;</li> <li>• Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một điều của Luật Chứng khoán.</li> </ul> |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

053  
TY  
ÁN  
IA TA  
AT  
BINH



- Điều 2:** Các nội dung khác tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 không được đề cập tại Điều 1 của Nghị quyết này được giữ nguyên nội dung.
- Điều 3:** Ủy quyền cho chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Điều 4:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban trong Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Như điều 4 “đề thi hành”;
- Đăng website Công ty;
- Lưu VT, VP HĐQT;

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**ĐỖ QUANG NGÔN**



-----o0o-----

Số: 14/NQ-HĐQT

-----o0o-----

Bình Dương, ngày 11 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**  
(V/v Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn cho đợt phát hành  
cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023)

- Giấy CNĐKDN số 3700805566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 06/03/2023;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Căn cứ Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/04/2022;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 về việc Điều chỉnh Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 39./BB-HĐQT ngày 11/12/2023.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Căn cứ ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật thống nhất thông qua việc bổ sung/điều chỉnh Phương án sử dụng vốn cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023, đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 và được điều chỉnh/bổ sung tại Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 với nội dung cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023 đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 và được điều chỉnh/bổ sung tại Nghị quyết HĐQT 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023:**

Nội dung cũ:

“Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu như sau:



Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 1.259.162.540.000 đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích:

| STT | Mục đích                                                                                                                                                      | Số tiền dự kiến sử dụng (đồng) | Tỷ lệ phân bổ | Thời gian giải ngân dự kiến |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------|-----------------------------|
| 1   | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                                                                                                                | 466.000.000.000                | 37%           | Trước 31/10/2023            |
| 1.1 | Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước (*)                               | 466.000.000.000                | 37%           | Trước 31/10/2023            |
| 2   | Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng                                                                                 | 756.424.255.748                | 60,1%         | Quý IV/2023                 |
| 2.1 | Thực hiện cam kết trả gốc kỳ thứ 3 cho lô trái phiếu IJCH2025001                                                                                              | 98.000.000.000                 | 7,8%          | Quý IV/2023                 |
| 2.2 | Thanh toán lãi trái phiếu kỳ 04 năm 2023 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)                                                           | 8.967.151.780                  | 0,7%          | Quý IV/2023                 |
| 2.3 | Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm: | 400.796.951.752                | 31,8%         | Quý IV/2023                 |
| a.  | Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)                                                     | 154.496.042.111                | 12,2%         | Quý IV/2023                 |
| b.  | Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)                                                     | 246.300.909.641                | 19,6%         | Quý IV/2023                 |
| 2.4 | Trả lãi vay ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:   | 29.700.152.216                 | 2,4%          | Quý IV/2023                 |
| a.  | Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD                                                                                                        | 13.348.226.740                 | 1,1%          | Quý IV/2023                 |



|     |                                                                                                                                              |                          |             |                          |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------|--------------------------|
|     | (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)                                                                                           |                          |             |                          |
| b.  | Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)                                    | 16.351.925.476           | 1,3%        | Quý IV/2023              |
| 2.5 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bán Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020 | 34.960.000.000           | 2,8%        | Quý IV/2023              |
| 2.6 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN TP.Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:                     | 154.000.000.000          | 12,2%       | Quý IV/2023              |
| a.  | 3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020                                                                                                           | 74.000.000.000           | 5,9%        | Quý IV/2023              |
| b.  | 3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020                                                                                                           | 80.000.000.000           | 6,3%        | Quý IV/2023              |
| 2.7 | Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP (**)                                                       | 30.000.000.000           | 2,4%        | Quý IV/2023              |
| 3   | Bổ sung vốn kinh doanh                                                                                                                       | 36.738.284.252           | 2,9%        | Quý IV/2023 – Quý I/2024 |
|     | <b>Tổng cộng</b>                                                                                                                             | <b>1.259.162.540.000</b> | <b>100%</b> |                          |

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ phân bổ cho toàn bộ mục đích nêu trên như dự kiến thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân bổ số vốn thu được từ đợt chào bán cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên sau:

- Ưu tiên 1: Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước;
- Ưu tiên 2: Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng
- Ưu tiên 3: Bổ sung vốn kinh doanh

Tỷ lệ và số lượng vốn phân bổ cụ thể cho từng mục đích sẽ được Hội đồng quản trị chủ động phân bổ dựa trên tình hình thi công thực tế của từng công trình. Đồng thời, HĐQT sẽ chủ động tìm kiếm thêm nguồn vốn khác để bảo đảm huy động đủ phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.



(\*) Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 trong đó thống nhất việc đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (căn cứ theo phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHCĐ, HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước thông qua tại các Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐBT ngày 09/03/2023, số 02/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 25/04/2023, số 05/2023/NQ-HĐQT ngày 19/05/2023). Theo đó IJC sẽ góp vốn bằng hình thức mua 55.500.000 cổ phiếu phát hành thêm của Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (tương ứng với tỷ lệ sở hữu của IJC sau khi hoàn tất góp vốn là 31,7%) với giá mua là 12.000 đồng/cổ phiếu. Do CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước là tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT IJC (Ông Quảng Văn Viết Cương – Phó Chủ tịch HĐQT IJC đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước và ông Trần Thiện Thế - Thành viên HĐQT IJC đồng thời là Thành viên HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước) nên việc biểu quyết thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT đã được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty."

Nội dung mới:

| STT | Mục đích                                                                                                                    | Số tiền dự kiến sử dụng (đồng) | Tỷ lệ phân bổ | Thời gian giải ngân dự kiến |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------|-----------------------------|
| 1   | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (*)                                                                                          | 466.000.000.000                | 37,0%         | Quý I/2024                  |
| 1.1 | Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước | 466.000.000.000                | 37,0%         | Quý I/2024                  |
| 2   | Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng                                               | 628.687.121.578                | 49,9%         | Quý I/2024                  |



|     |                                                                                                                                                               |                 |       |            |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------|------------|
| 2.1 | Thanh toán lãi trái phiếu quý 01 năm 2024 đến hạn ngày 31/3/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)                                   | 6.371.072.054   | 0,5%  | Quý I/2024 |
| 2.2 | Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm: | 433.316.049.524 | 34,4% | Quý I/2024 |
| a.  | Số 01/2021/172845 4/HĐTD ngày 10/11/2021                                                                                                                      | 154.496.042.111 | 12,3% | Quý I/2024 |
| b.  | Số 01/2022/172845 4/HĐTD ngày 08/12/2022                                                                                                                      | 278.820.007.413 | 22,1% | Quý I/2024 |
| 2.3 | Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020                  | 26.200.000.000  | 2,1%  | Quý I/2024 |
| 2.4 | Trả trước hạn nợ gốc cho                                                                                                                                      | 112.800.000.000 | 9,0%  | Quý I/2024 |



|     |                                                                                                 |                          |             |                |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------|----------------|
|     | khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN TP.Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm: |                          |             |                |
| a.  | 3103/2020/HĐ CV-IJC ngày 31/03/2020                                                             | 52.800.000.000           | 4,2%        | Quý I/2024     |
| b.  | 3006/2020/HĐ CV-IJC ngày 30/06/2020                                                             | 60.000.000.000           | 4,8%        | Quý I/2024     |
| 2.5 | Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP (*)           | 50.000.000.000           | 4%          | Quý I/2024     |
| 3   | Bổ sung vốn kinh doanh                                                                          | 164.475.418.422          | 13,1%       | Trong năm 2024 |
|     | <b>Tổng cộng</b>                                                                                | <b>1.259.162.540.000</b> | <b>100%</b> |                |

(\*) Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 trong đó thống nhất việc đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (căn cứ theo phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHCĐ, HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước thông qua tại các Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐBT ngày 09/03/2023, số 02/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 25/04/2023, số 05/2023/NQ-HĐQT ngày 19/05/2023). Theo đó IJC sẽ góp vốn bằng hình thức mua 55.500.000 cổ phiếu phát hành thêm của Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (tương ứng với tỷ lệ sở hữu của IJC sau khi hoàn tất góp vốn là 31,7%) với giá mua là 12.000 đồng/cổ phiếu. Do Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước là tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT IJC (Ông Quảng Văn Viết Cương – Phó Chủ tịch HĐQT IJC đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước và ông Trần Thiện Thế - Thành viên HĐQT IJC đồng thời là Thành viên HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước)



*nên việc biểu quyết thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT đã được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.”*

2. Các nội dung khác tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 không được đề cập tại Điều 1 của Nghị quyết này được giữ nguyên nội dung.

**Điều 2.** Ủy quyền cho chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban trong Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Như điều 3 “để thi hành”;
- Lưu VT, VP HĐQT;

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**ĐỒ QUANG NGÔN**



**BỘ TÀI CHÍNH**  
**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Xét Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho:

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

– Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Becamex Infrastructure Development Joint Stock Company;

– Tên công ty viết tắt: Becamex IJC;

– Địa chỉ trụ sở chính: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương;

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700805566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02 tháng 7 năm 2007, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 06 tháng 03 năm 2023;

– Vốn điều lệ: 2.518.325.090.000 đồng (Hai nghìn năm trăm mười tám tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

**Điều 2.** Cổ phiếu Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật được chào bán ra

công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông.
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 125.916.254 cổ phiếu (Một trăm hai mươi lăm triệu chín trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi bốn cổ phiếu).
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 1.259.162.540.000 (Một nghìn hai trăm năm mươi chín tỷ một trăm sáu mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).
5. Thời gian phân phối: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực.
6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch.
7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán BIDV.

**Điều 3.** Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập hồ sơ phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này, đồng thời phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ.

**Điều 4.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Giấy chứng nhận này được lập thành năm (05) bản gốc: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật, 02 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và 01 bản gửi cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Thu

Số: ~~6507~~/UBCK-PTTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2023

Về hồ sơ thông báo tỷ lệ SHNN tối đa của  
CTCP Phát triển Hạ tầng kỹ thuật

Kính gửi:

- Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
- Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) nhận được Công văn số 280/TB-IJC ngày 14/9/2023 của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (Công ty/HSX: IJC) về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa của Công ty tại mức 49%, UBCKNN có ý kiến như sau:

1. Tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập Hồ sơ thông báo tỷ lệ SHNN tối đa chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

2. UBCKNN đề nghị Công ty thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và tuân thủ các quy định pháp luật về tỷ lệ SHNN trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

3. Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện cập nhật, điều chỉnh trên hệ thống về tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty theo quy định tại khoản 4 Điều 142 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

UBCKNN thông báo để Công ty và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBCK (để b/c);
- Vụ GSĐC;
- Vụ QLCB;
- Vụ PC;
- SGDCK Tp.HCM;
- Lưu: VT, PTTT (09b). 

TL. CHỦ TỊCH  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

